TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 943/2017/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 21 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 780/2017/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thúy V, sinh năm 1983; địa chỉ thường trú: Đường N, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: Đường B, Phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Tạ Công K, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: Đường N, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: Đường B, Phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thúy V và ông Phạm Tạ Công K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thúy V và ông Phạm Tạ Công K thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2011, quyển 01/2011 do Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định cấp ngày 26/01/2011 hết hiệu lực pháp luật).

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phạm Gia N, sinh ngày 24/7/2011 và Phạm Gia P, sinh ngày 10/11/2012. Ly hôn vợ chồng thoả thuận giao trẻ N cho bà V, giao trẻ P cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi

trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà V, ông K cho đến khi một trong các bên có yêu cầu.

Bà V, ông K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp một trong các bên lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bên vi phạm.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà V, ông K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Phạm Thúy V tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0018751 ngày 13/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà V số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng. Bà V đã nộp đủ tiền án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền được thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Ủy ban nhân dân thị trấn D,
huyện T, tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trần Thúy Duyên